

**TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1030 /CBTT-TMC
V/v sửa đổi tài liệu trình ĐHĐCĐ
thường niên năm 2025

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 4 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty: CTCP KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Điện thoại: 0208 3847229

- Email: thainguyentmc@gmail.com

- Website: kimloaimau.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết của Hội đồng quản trị sửa đổi tài liệu trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 18/4/2025 tại đường dẫn: w.w.w.kimloaimau.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

(Tài liệu đính kèm: Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT ngày 17/4/2025 của HĐQT Công ty về việc sửa đổi tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các tài liệu gửi kèm)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website TMC.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Xuân Hường

Số: 39 /NQ - TMC

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico được ban hành theo Quyết định số 3133/QĐ-TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 35/BB - HĐQT ngày 17/4/2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2025 gồm các văn bản sau:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025
- Kế hoạch ĐTXD năm 2025
- Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng quản lý năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025.

(Có tài liệu kèm theo)

Điều 2. Giao Ban điều hành Công ty, Thư ký Công ty có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định về việc sửa đổi tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 3. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, Trưởng các phòng chức năng, Thư ký Công ty, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Công ty TMC (T/h);
- Lưu: VP, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyền

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN-TKV
CÔNG TY CP KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1017 /BC-TMC

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
(Thay thế Báo cáo số 879/BC-TMC ngày 03/4/2025)



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Long

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2025

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN- TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2025

Số: 1017/BC-TMC

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico, triển khai kế hoạch SXKD 2024 luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị Công ty, Lãnh đạo Tổng công ty, Tập đoàn và Địa phương nơi có đơn vị hoạt động sản xuất. Các giải pháp quản lý, điều hành SXKD được xây dựng và điều chỉnh linh hoạt, kịp thời, phù hợp với sự biến động của thị trường trong từng thời điểm để triển khai thực hiện kế hoạch SXKD.

Giá kim loại màu ổn định và diễn biến theo chiều hướng có lợi đối với các sản phẩm cơ bản của Công ty.

Bên cạnh những thuận lợi, Công ty còn phải đối mặt với không khó khăn đó là:

- Tình hình tài nguyên ngày càng khó khăn: Hàm lượng thực tế giảm nhiều so với tài liệu địa chất; Việc khai thác theo công suất quy định tại Giấy phép các mỏ hầu hết giảm sản lượng, phải cân đối, điều chỉnh khai thác chọn lọc tại các công trường có hàm lượng phù hợp để đáp ứng sản xuất của Công ty;

- Công tác tiêu thụ sản phẩm riêng đối với tinh quặng đồng không đạt kế hoạch.

Mặc dù vậy, bằng việc xây dựng kế hoạch điều hành chi tiết và triển khai nhiều nhóm giải pháp kịp thời, đồng bộ, năm 2024 Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Sản xuất năm 2024 toàn Công ty đã chủ động điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với sự biến động của từng thời điểm. Công tác chỉ đạo sản xuất luôn coi nhiệm vụ đảm bảo ATLĐ, BVMT lên hàng đầu.

- Công ty và các đơn vị bám sát các giải pháp điều hành đã đề ra tại Quyết định số 26/QĐ-TMC ngày 03/01/2024 gồm 09 nhóm giải pháp. Trong đó tập trung thực hiện các giải pháp trọng điểm như: Phát triển tài nguyên (Chợ Điền, Tây Nam Núi Pháo, Cúc Đường...); Triển khai dự án cải tạo môi trường tại Nhà máy kẽm, thu hồi các sản phẩm có ích trong đuôi thải sản xuất kẽm; Ổn định công nghệ tuyển khoáng, giảm độ lẫn, giảm HL đuôi thải, nâng cao thực thu và chất lượng sản phẩm khâu tuyển khoáng.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024		So sánh thực hiện (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	KH cả năm	Cùng kỳ 2023
1	Doanh thu	Tr.đ	863.723	1.163.903	134,75	120,15
2	Lợi nhuận	"	33.285	86.547	260,02	172,79
3	Chế độ người lao động					
-	Lao động thực tế bq KH	người	1.320	1.275	96,56	97,85
-	Tổng quỹ lương	Tr.đ	190.000	205.000	107,89	111,11
-	Tiền lương bình quân	trđ/ng/thg	11,99	13,40	111,74	113,55
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	134.939	154.210	114,28	101,75
5	Sản phẩm sản xuất chủ yếu					
-	Kẽm thô	Tấn	11.800	11.800	100,00	101,20
-	A xít sunfua ric	"	17.700	17.370	98,14	110,27
-	Tinh quặng chì sunfua	"	4.437	3.474	78,30	79,97
-	Tinh quặng chì oxit 20%	"	600	605	100,83	325,81
-	Tinh quặng thiếc	"	208	139	66,50	161,04
	Quy thiếc thời		101	64	63,35	160,15
-	Tinh quặng đồng	"	941	1.226	130,33	255,42
-	Quặng kẽm ô xít	"	8.000	15.000	187,50	137,61
-	Quặng kẽm sunfua kẽm chì	"	142.000	134.996	95,07	97,07
-	Tinh quặng kẽm	"	15.034	14.027	93,30	92,23
-	Bột kẽm 62%	"	1.800	3.339	185,51	117,12
6	Tiêu thụ					
-	Kẽm thô 99,95% Zn	Tấn	9.176	9.158	99,80	91,65
-	Axít H2SO4 (bán)	"	15.794	15.026	95,14	92,62
-	Tinh quặng chì sufua	"	4.437	3.396	76,54	65,74
-	Thiếc thời	"	101	62	61,64	105,63
-	Tinh quặng đồng	"	1.041	993	95,45	283,81

2. Công tác đầu tư xây dựng

Trong năm đã tập trung thực hiện hoàn thành công tác đào lò XDCB Dự án đầu tư mở rộng và nâng công suất mỏ chì kẽm Lang Hít; triển khai các dự án đầu tư duy trì sản xuất tại các đơn vị: Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn, Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích. Đặc biệt, Công ty tập trung triển khai thực hiện các dự án đầu tư: Cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên; Đầu tư cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên; Đầu tư hệ thống quan trắc nước thải tự động tại xưởng tuyển kẽm chì Chợ Điện; Đầu tư xây dựng Nhà ở tập thể tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn.

3. Công tác phát triển tài nguyên: Công tác lập đề án thăm dò nâng cấp, thăm dò phần sâu phát triển mỏ giai đoạn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2040: (1) Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới Giấy phép mỏ Chợ Điền; (2) Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Núi Pháo; (3) Đề án thăm NCTL mỏ kẽm chì Cúc Đường.

4. Công tác An toàn - Môi trường

- Công ty luôn xác định sản xuất phải đi đôi với đảm bảo an toàn và môi trường. Tăng cường kiểm tra định kỳ, phúc tra, kiểm tra chuyên đề tại các đơn vị thành viên. Kiểm tra rà soát kế hoạch PCTT-TKCN tại các đơn vị trong Công ty để các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Trong năm đã tích cực làm việc với các cơ quan chức năng để được cấp giấy phép môi trường cho các đơn vị gồm: Giấy phép môi trường PX Luyện kim màu II; Mỏ Cúc Đường; Xưởng tuyển Làng Hích, hoàn thiện hồ sơ giấy phép môi trường bổ sung Mỏ Thiếc Núi Pháo.

5. Công tác quản trị chi phí, tài chính kế toán

5.1. Công tác quản trị chi phí: Trong năm 2024, công tác quản trị chi phí đã thực hiện tốt các giải pháp đề ra. Quản lý chi phí tại các đơn vị chặt chẽ, xây dựng nhiều kịch bản giá thành khi giá kim loại kẽm không ổn định để đảm bảo sản xuất ổn định.

5.2. Công tác tài chính kế toán:

Tổng dòng tiền từ bán hàng trong năm 2024 dự kiến là 1.151,2 tỷ đồng, năm 2023 là 965,8 tỷ đồng (năm 2024 tăng 185,4 tỷ đồng so với năm 2023) tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành dòng tiền phục vụ sản xuất của Công ty được ổn định.

- Thu xếp vốn cho SXKD: Thu xếp đủ vốn phục vụ ĐTXDCB và SXKD của toàn Công ty, bố trí đầy đủ vốn lưu động cho các đơn vị, tổng vốn lưu động toàn Công ty là 1.141,2 tỷ đồng.

- Công tác tín dụng: Trong năm đã huy động và sử dụng các hạn mức vốn vay ngắn hạn, dài hạn ở mức hợp lý.

- Công tác điều hành các hệ số tài chính: Trong năm các hệ số tài chính của Công ty ở mức tốt, trong đó: Hệ số bảo toàn vốn là 1,36 lần. Hệ số thanh toán ngắn hạn là 0,91 lần (quy định là trên 0,5 lần). Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư chủ sở hữu là 27,72% (quy định trên mức lãi tiền gửi ngân hàng). Công ty được các ngân hàng xếp loại tín nhiệm tài chính ở mức cao.

6. Công tác lao động, tiền lương Thực hiện tốt chế độ quyền lợi cho người lao động. Phương án trả lương và cơ chế khuyến khích hợp lý cho người lao động ngày một hoàn thiện hơn như: Thực hiện xây dựng phương án trả lương gắn với hiệu quả công việc, gắn với công tác an toàn môi trường, ưu tiên tiền lương cho các vị trí quan trọng quyết định năng suất và hiệu quả như lao động khai thác hầm lò, lao động luyện kim, lao động tuyển khoáng.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Dự báo năm 2025 còn nhiều khó khăn, thách thức do tình hình kinh tế Thế

giới, khu vực và trong nước diễn biến phức tạp; các khoản thuế, phí ngày càng tăng; Tác động tiêu cực của điều kiện khai thác ngày càng xuống sâu, nghèo về hàm lượng; Công tác phát triển tài nguyên, ĐTXD còn chậm tiến độ; Đặc biệt khó khăn trong công tác cung cấp nguyên liệu cho Nhà máy tuyển khoáng, luyện kim...

Trước tình hình đó, đòi hỏi Công ty phải có các giải pháp điều hành sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí sản xuất, phấn đấu giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng doanh thu: 1.175,688 tỷ đồng, bằng 101,01% so với TH năm 2024;
- Nộp ngân sách: 182,32 tỷ đồng, bằng 118,23 % so với TH năm 2024;
- Lợi nhuận trước thuế: 85,116 tỷ đồng, bằng 98,35 % so với TH năm 2024;
- Tổng quỹ lương sản phẩm: 214,0 tỷ đồng, bằng 104,39% so với TH năm 2024;
- Lao động trong kỳ 1.287 người, bằng 100,94% so với TH năm 2024;
- Tiền lương BQ: 13,86 tr.đ/ng/tháng, bằng 103,42% so với TH năm 2024;
- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2025: 28%.

2. Các chỉ tiêu sản xuất và tiêu thụ

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Sản xuất	Tiêu thụ
1	Kẽm thô	tấn	11.800	11.800
2	Axit sunfuric	tấn	19.000	17.124
3	Tinh quặng chì sunfua 50%	tấn	3.474	3.474
4	Tinh quặng chì oxit 20%	tấn	2.500	3.105
5	Tinh quặng bạc	tấn	370	300
6	Thiếc thô	tấn	73	75
7	Tinh quặng đồng	tấn	825	1.225

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Đối với công tác điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Điều hành linh hoạt về mặt sản lượng đảm bảo đúng quy định pháp luật và đạt hiệu quả kinh tế cao nhất; Sản xuất đảm bảo ATMT, kiên quyết không để xảy ra các vụ mất ATLĐ nặng và sự cố môi trường loại I, II.

- Chuyển đổi thành công công nghệ thủy luyện toàn phần sang công nghệ bán thủy luyện;

- Tập trung làm việc với Bộ TN&MT xin phép không đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Đầm Vạn....

2. Công tác phát triển tài nguyên: Tập trung công tác phát triển tài nguyên, triển khai các đề án nâng cấp trữ lượng các mỏ Công ty đang quản lý (ưu tiên mỏ Chợ Điền và mỏ Núi Pháo).

3. Giải pháp triển khai hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng

- Hoàn thành chỉnh định, vận hành chạy thử hệ thống xử lý khí lò quay của Dự án cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên; triển khai thực hiện Đầu tư dây chuyền tuyển bạc trong bùn thủy luyện và đồng bộ chuyển đổi công nghệ luyện kim tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên;

- Thực hiện Dự án đầu tư cải tạo gia cố đập bãi chứa quặng đuôi số 1 xưởng tuyển Chợ Điền và Đầu tư xây dựng bãi chứa quặng đuôi số 3 (giai đoạn 2) tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất của xưởng tuyển kẽm chì Chợ Điền;

- Triển khai thực hiện đầu tư bổ sung bãi chứa đuôi thải Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích (bãi thải khu vực kho Mộc) và thực hiện các thủ tục pháp lý về GPMB và chuẩn bị đầu tư của Dự án đầu tư mở rộng bãi chứa quặng đuôi xưởng tuyển Lang Hit (Bãi thải Sa Lung) - Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất của xưởng tuyển kẽm chì Làng Hích.

KẾT LUẬN

Năm 2024, thực hiện kế hoạch SXKD toàn Công ty gặp rất nhiều khó khăn; song với sự phấn đấu nỗ lực của tập thể CBCNV, sự vận dụng linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành, Công ty đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, đầu tư dự án khí lò quay chuyển đổi công nghệ thủy luyện toàn phần sang bán thủy luyện để xử lý bùn thủy luyện kẽm (chất thải nguy hại) phát sinh trong trình sản xuất kẽm, đảm bảo duy trì được nguồn vốn, người lao động có việc làm & thu nhập ổn định. Ban điều hành Công ty xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong suốt thời gian qua; sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể CBCNV đã kiên trì vượt khó, duy trì sản xuất ổn định, cùng nhau xây dựng, bồi đắp cho Công ty ngày càng phát triển vững mạnh.

Bước sang năm kế hoạch 2025, tuy vẫn còn nhiều khó khăn thử thách mà Công ty phải đối mặt. Song chúng ta tin tưởng rằng với truyền thống đoàn kết, thống nhất của tập thể người lao động Công ty, cùng với sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT Công ty, của Tổng Công ty và chính quyền địa phương, Công ty chúng ta sẽ tiếp tục đạt được các kết quả tốt hơn.

Xin kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Hội đồng Quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VT, P.KHKT.

GIÁM ĐỐC

[Chữ ký]
Trần Văn Long

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1018 /TMC-ĐTXD

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ban hành sửa đổi theo Quyết định số 3133/QĐ-TMC ngày 20/9/2022 của HĐQT Công ty;

HĐQT Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025 xem xét thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025, cụ thể như sau:

Tổng giá trị kế hoạch: 72.860 triệu đồng. Trong đó:

- Trả nợ khối lượng năm trước: 0 triệu đồng.
- Thực hiện đầu tư: 72.160 triệu đồng.
- Chuẩn bị đầu tư: 700 triệu đồng.

Cơ cấu đầu tư:

- Xây dựng: 30.482 triệu đồng.
- Thiết bị: 37.988 triệu đồng.
- Khác: 4.390 triệu đồng.

Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Vốn vay thương mại: 30.887 triệu đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 41.973 triệu đồng.

(Có biểu kế hoạch chi tiết kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025 xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (vb);
- HĐQT Cty (scan);
- Lưu VP; P.ĐTXD; Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyền

46001

CÔNG CẤP

IM LO

THAI NGUYEN

VIMI

GUYN

BIỂU CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

Đơn vị: Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico

ĐVT: Triệu đồng. Sau thuế.

TT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Số Quyết định; ngày tháng năm ban hành, cấp Quyết định	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2024	Đơn vị	Khối lượng	KẾ HOẠCH NĂM 2025				NGUỒN VỐN	
								Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư			Vốn vay TM	Vốn chủ sở hữu
									Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG (A+B):							72.860	30.482	37.988	4.390	30.887	41.973
A	THỰC HIỆN ĐẦU TƯ (A = A1 + A2)							72.160	30.482	37.988	3.690	30.887	41.273
A1	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP							22.611	6.632	15.079	900	14.273	8.338
I	Dự án nhóm A												
II	Dự án nhóm B												
III	Dự án nhóm C							22.611	6.632	15.079	900	14.273	8.338
1	Dự án đầu tư mở rộng và nâng công suất mỏ chì kẽm Lang Hít, xã Tân Long, huyện Đông Hồ, tỉnh Thái Nguyên	2021-2025	QĐ số 2388/QĐ-TMC ngày 16/08/2019 của HĐQT Công ty	23.954	8.822	DA	1	9.287	1.387	7.000	900	6.151	3.136
-	Thiết bị Tời vận thăng chờ người					HT	1	8.787	1.387	7.000	400	6 151	2 636
-	Chi phí tư vấn và khác							500			500		500
2	Đầu tư xây dựng nhà ở tập thể tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn	2024-2025	Số 501/QĐ-TMC ngày 28/02/2024 của HĐQT Công ty	10.899	6.028	DA	1	4.656	4.090	566	-	2.863	1.793
-	Gói thầu số 1: Thi công xây dựng Nhà ở tập thể và Bể nước, nhà để bom phòng cháy							4.090	4.090			2 863	1 227
-	Gói thầu số 2: Cung cấp và thi công lắp đặt hệ thống thiết bị PCCC							566		566			566
3	Đầu tư tuyển bạc trong bùn thủy luyện kẽm tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên	Năm 2025	Số 379/QĐ-TMC ngày 11/02/2025 của HĐQT Công ty	9.417	-	DA	1	8.668	1.155	7.513	-	5.259	3.409
-	Xây dựng nền móng, hồ bơm, hồ vôi, bể chứa nước công nghệ							1.155	1.155				1 155
-	Cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị công nghệ và các thiết bị phi tiêu chuẩn							7.513		7.513		5 259	2 254
A2	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI							49.549	23.850	22.909	2.790	16.614	32.935
I	Dự án nhóm A												
II	Dự án nhóm B												
III	Dự án nhóm C							49.549	23.850	22.909	2.790	16.614	32.935
1	Đầu tư xây dựng bãi chứa quặng đuôi tại xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (giai đoạn 2)	Năm 2025	Số 3991/QĐ-TMC ngày 02/11/2021 của HĐQT Công ty	8.061	6.451	DA	1	1.510	1.000	-	510	-	1.510
-	Gói thầu số 3: Xây dựng công trình bãi chứa quặng đuôi giai đoạn 2							1.000	1 000				1 000



TT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Số Quyết định; ngày tháng năm ban hành, cấp Quyết định	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2024	Đơn vị	Khối lượng	KẾ HOẠCH NĂM 2025				NGUỒN VỐN	
								Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư			Vốn vay TM	Vốn chủ sở hữu
									Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác		
-	Gói thầu số 4: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình giai đoạn 2							30			30		30
-	Chi phí tư vấn và khác							480			480		480
2	Dự án đầu tư cải tạo gia cố đập bãi chứa quặng đuôi số 1 xưởng tuyển Chợ Điền	Năm 2025		14.500	904	DA	1	13.000	11.850	-	1.150	-	13.000
-	Thi công xây dựng							11.850	11.850				11 850
-	Chi phí tư vấn và khác							1.150			1.150		1 150
3	Đầu tư bổ sung bãi chứa đuôi thải Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích, xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên (bãi thải khu vực kho mội)	Năm 2025		3.588	358	DA	1	3.230	3.000	-	230	-	3.230
-	Thi công xây dựng bãi thải							3.000	3.000				3 000
-	Chi phí tư vấn và khác							230			230		230
4	Đầu tư mở rộng bãi chứa quặng đuôi xưởng tuyển Lang Hít (Bãi thải Sa Lung) - Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích	2025-2026		14.500	-	DA	1	2.500	2.000	-	500	-	2.500
-	Thi công san gạt mặt bằng, hệ thống rãnh đỉnh							2.000	2.000				2 000
-	Chi phí tư vấn và khác							500			500		500
5	Dự án cải tạo hệ thống PCCC Nhà tập thể 5 tầng và Nhà sinh hoạt công nhân Công ty	Năm 2025		1.700	-	DA	1	1.700	700	800	200	-	1.700
-	Cải tạo hệ thống PCCC							1.500	700	800			1 500
-	Chi phí tư vấn và khác							200			200		200
6	Đầu tư duy trì sản xuất tại Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích năm 2025	Năm 2025	Số 308/QĐ-TMC ngày 05/02/2025 của HĐQT Công ty	7.744	-	DA	1	7.040	100	6.940	-	4.561	2.480
-	Hệ thống bơm thoát nước mỏ (Bơm chìm LH430W-51 công suất: 30kw/380V; Qmax = 1,22m ³ /min; Hmax = 122m; hệ thống đường ống, cung cấp điện)					Cái	1	550	100	450		385	165
-	Quạt hướng trục 11kw					Cái	3	285		285			285
-	Quạt hút 48000 m ³ /h					Cái	2	240		240			240
-	Tàu điện ắc quy 2,5 tấn					Bộ	2	1.500		1 500		1 050	450
-	Máy khoan thủy lực trong lò và hệ thống khí nén					Bộ	3	3.750		3 750		2 625	1 125
-	Máy cào vơ					Cái	1	715		715		501	215
7	Đầu tư duy trì sản xuất tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn năm 2025	Năm 2025	Số 310/QĐ-TMC ngày 05/02/2025 của HĐQT Công ty	6.715	-	DA	1	6.715	-	6.715	-	4.701	2.015

TT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Số Quyết định; ngày tháng năm ban hành, cấp Quyết định	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2024	Đơn vị	Khối lượng	KẾ HOẠCH NĂM 2025				NGUỒN VỐN	
								Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư			Vốn vay TM	Vốn chủ sở hữu
									Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác		
-	Tàu điện ắc quy 2,5 tấn					HT	1	750		750		525	225
-	Xe loan chở người (tải trọng 800kg)					HT	2	1.500		1 500		1 050	450
-	Máy khoan thuỷ lực trong lò và hệ thống khí nén					Bộ	3	3.750		3 750		2 625	1 125
-	Máy cào vơ					Cái	1	715		715		501	215
8	Đầu tư duy trì hoạt động Cơ quan Công ty, phân xưởng trực thuộc	Năm 2025	Số 309/QĐ-TMC ngày 05/02/2025 của HĐQT Công ty	3.704		DA	1	3.704	50	3.654	-	2.453	1.251
-	Bơm chìm LH430W-51 (Công suất: 30kw/380V; Qmax = 1,22m³/min; Hmax = 122m)					Cái	1	500	50	450		350	150
-	Bơm nước (Q=50m³/h, H=250m)					Cái	1	454		454		318	136
-	Thiết bị văn phòng					HT	1	200		200			200
-	Trang thiết bị cấp cứu mở					HT	1	1.550		1 550		1 085	465
-	Xe quét hút bụi					Cái	1	350		350		245	105
-	Quạt roots					Cái	1	650		650		455	195
9	Đầu tư duy trì sản xuất tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên năm 2025	Năm 2025		14.950	-	DA	1	7.000	2.500	4.500	-	4.900	2.100
-	Lò thiêu lớp sôi					HT	1	7.000	2 500	4 500		4 900	2 100
10	Đầu tư xây dựng kho vật liệu nổ công nghiệp khu Phía Khao	Năm 2025		1.200		DA	1	1.200	700	300	200		1 200
11	Đường công vụ lên bãi thải số 3 xưởng tuyển Chợ Diên	Năm 2025		1.000		CT	1	1.000	1 000				1 000
12	Xây dựng hệ thống rãnh thu nước mặt, thu nước sinh hoạt tại mặt bằng Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn	Năm 2025		950		CT	1	950	950				950
B	KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ DỰ ÁN							700	-	-	700	-	700
I	Dự án nhóm A												
II	Dự án nhóm B												
III	Dự án nhóm C							700			700		700
1	Đầu tư duy trì sản xuất tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên năm 2025			14.950		DA	1	400			400		400
2	Đầu tư hệ thống lò hơi nhiệt thừa tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên			12.000	-	DA	1	300			300		300

Số: 1019 /BC - TMC

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quản lý năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ban hành kèm theo Quyết định số 3133/QĐ - TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;

Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico báo cáo kết quả hoạt động như sau:

I. Hoạt động của Công ty năm 2024

1. Đặc điểm tình hình

a) Thuận lợi

- Công ty luôn chủ động linh hoạt trong quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cùng với tập thể CBCNV đã đồng tâm đồng sức phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất đề ra.

b) Khó khăn

- Tình hình khai thác ngày càng khó khăn do biến động của tài nguyên
- Do ảnh hưởng nặng nề của cơn bão số 3 (YAGI) đã gây ảnh hưởng đến việc điều hành sản xuất tại các đơn vị mỏ của Công ty trong quý IV/2024.

2. Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh

- Công ty đã thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, địa phương, thu nhập của người lao động đảm bảo ổn định.

- Công tác điều hành sản xuất duy trì linh hoạt phù hợp với diễn biến kinh tế trong nước và thế giới. Tiến độ giải quyết công việc cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành chỉ đạo sát sao, quyết liệt trong điều hành giải quyết công việc.

- Trong năm Công ty tiếp tục tập trung thực hiện công tác phát triển tài nguyên mỏ để đảm bảo cung ứng đủ nguyên liệu phục vụ cho sản xuất đồng thời có dự phòng cho những năm tiếp theo.



Bên cạnh những thành tích đã đạt được thì vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Công tác ĐTXD chưa hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra.
- Tỷ lệ lao động quản lý của Công ty hiện nay vẫn còn khá cao.

II. Hoạt động, thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị năm 2024

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2024 đã tổ chức 14 phiên họp (trong đó 05 phiên họp thảo luận trực tiếp và 09 phiên họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản); tổ chức 01 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên, ban hành 60 Nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD. Về trình tự, thủ tục tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật và được thực hiện công bố thông tin đảm bảo thời gian. Trong các cuộc họp của HĐQT đã mời Trưởng ban kiểm soát và các thành viên BKS tham gia và có ý kiến liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty cũng như những chính sách, định hướng của Công ty trong quá trình sản xuất.

- HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành Công ty triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thường xuyên tham vấn các ý kiến của Hội đồng quản trị, giữ mối liên lạc để kịp thời điều phối hoạt động SXKD phù hợp với thực tế.

- Đánh giá hệ số bảo toàn vốn
- + Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 1,19 lần
- + Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 0,82 lần
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 32,72%
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 15,88%

2. Lương, thù lao và các chế độ khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Chính sách thưởng và chi trả thù lao của HĐQT, BKS, viên chức quản lý thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 52/NQ-ĐHĐCĐ đã được thông qua cụ thể:

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS thực hiện trong năm với tổng giá trị 1,080 tỷ đồng (đã chi trả 748,8 triệu đồng, quyết toán với số tiền 331,2 tr.đ)
- Năm 2024, Công ty không thực hiện thưởng viên chức quản lý.
- Các chế độ của HĐQT, BKS, Ban điều hành được thực hiện theo quy định hiện hành của công ty với số tiền 3, 335 tỷ đồng và được thể hiện trên báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2024 của Công ty; báo cáo thường niên năm 2024 và được công bố thông tin theo quy định.

III. Kết quả giám sát với Ban điều hành và bộ máy quản lý Công ty

1. Các thành viên trong Ban Giám đốc có kinh nghiệm trong quản lý và điều hành, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách.

2. Giám đốc Công ty đã phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể cho các Phó Giám đốc, định kỳ tổ chức họp giao ban lãnh đạo để đánh giá kết quả thực hiện công việc và triển khai kế hoạch công việc tuần kế tiếp song song với đó là tổ chức các cuộc họp nghiệm thu tháng, sơ kết của tháng để đề ra những giải pháp trong SXKD.

3. Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật.

4. Các cán bộ quản lý trong Công ty có trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức. Có kinh nghiệm, chủ động, kịp thời tham mưu đề xuất ý kiến với Ban Giám đốc điều hành để đưa ra những quyết định phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Vốn của Chủ sở hữu tại Công ty đã được bảo toàn.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Công tác lập kế hoạch

- Tổng doanh thu dự kiến: 1.175.688 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế dự kiến: 85.116 triệu đồng;
- Tổng quỹ tiền lương dự kiến: 214.000 triệu đồng;
- Lao động dự kiến: 1.287 người;
- Tiền lương bình quân dự kiến: 13,86 tr.đ/ng/tháng;
- Sửa chữa lớn dự kiến: 34.249 triệu đồng.
- Các chỉ tiêu sản phẩm sản xuất chủ yếu:
- Kẽm thỏi: 11.800 tấn;
- (Trong đó: Tự sản xuất: 8.500 tấn; Gia công: 3.300 tấn)
- Axit : 19.000 tấn;
- Tinh quặng chì sunfua: 3.474 tấn;
- Thiếc thỏi: 73 tấn;
- Tinh quặng đồng: 825 tấn.
- Tinh quặng bạc: 370 tấn

(Số liệu này đã cập nhật lại tính đến thời điểm 15/4/2025 và thay thế số liệu tại mục 1.IV tại Báo cáo số 881/BC-TMC ngày 03/4/2025)

2. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

- Chỉ đạo Ban điều hành Công ty hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đề ra. Tăng cường giám sát, chỉ đạo Ban điều hành từ Công ty đến các đơn vị thực hiện tốt công tác SXKD, ĐTXD, ATMT với mục tiêu tăng năng suất lao động, hiệu quả và có lợi nhuận. Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ



tiêu tài chính trong năm, tăng cường quản trị dòng tiền và rủi ro tài chính là ưu tiên hàng đầu đảm bảo an toàn cho hoạt động SXKD của Công ty.

- HĐQT sẽ chỉ đạo Công ty tiếp tục thực hiện tốt công tác phát triển tài nguyên tập trung vào các đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng các điểm mỏ hiện có của Công ty được giao quản lý. Đồng thời tập trung mọi nguồn lực làm việc với các cơ quan quản lý NN để mở rộng điểm mỏ phục vụ cho SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo.

- Tiếp tục mở rộng phạm vi thăm dò, nâng cấp phát triển tài nguyên tại mỏ Chợ Điền, Làng Hích.

- Lập kế hoạch đào tạo cán bộ nguồn kế cận cho các ngành nghề sản xuất chính của công ty (khai thác, luyện kim) và bổ sung lực lượng lao động kỹ thuật, CNKT để phục vụ cho các đơn vị. Rà soát định biên lại lao động để đảm bảo tỷ lệ cơ cấu hợp lý theo quy định.

- Xây dựng cơ chế trả lương có sự tăng trưởng gắn với hiệu quả công việc, đặc biệt quan tâm đến đời sống tinh thần cho người lao động nhất là công nhân hầm lò.

- Tiếp tục áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cơ giới hóa mỏ hầm lò, phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Ổn định công nghệ để đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật để tăng mức lương và đảm bảo lợi ích cho người lao động.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý quy chế, quy định của Công ty để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành tạo hành lang pháp lý cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng các cuộc họp của, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của từng thành viên.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico năm 2024 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2025, rất mong các Cổ đông và Quý vị đại biểu tham gia đóng góp ý kiến, giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày một phát triển.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP; Thư ký Công ty



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyên